

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HÒA BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2020/HS-ST
Ngày 09/3/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Lan
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phan Thị Thu
Bà Nguyễn Thị Thoa
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Vũ Văn Trung - Thẩm tra viên chính
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 03 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2020 đối với:

1. Các bị cáo:

1.1. Trần Minh T, sinh ngày 30/4/1990

HKTT: tiểu khu 8, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình; Chỗ ở: tiểu khu 3, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1963; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Năm 2008 Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2019 đến nay. Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

1.2. Bùi Thanh L, sinh ngày 03/12/1995

HKTT và chỗ ở: xóm M, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 6/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1966; vợ: Quách Thị T, sinh năm 1994 và có 01 con; tiền án, tiền sự không;

Nhân thân: Năm 2012 Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2019 đến nay. Bị cáo được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1. Ông Nguyễn Xuân L, sinh năm 1975, có mặt
HKTT: tiểu khu 3, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

2.2. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1963, có mặt
HKTT: tiểu khu 3, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

3. Người làm chứng:

3.1. Phạm Thị Diệu L, sinh năm 1998
Trú tại: tổ 18, phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình

3.2. Hoàng Việt A, sinh năm 1991
Trú tại: Xóm G, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình

3.3. Trần Thị O, sinh ngày 06/6/2001
Trú tại: xóm P, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ

3.3. Lý Đình T, sinh năm 1967
Trú tại: xóm T, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình;

3.4. Hoàng Công Q, sinh năm 1996
Trú tại: xóm S, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình;

3.5. Nguyễn Trường G, sinh năm 1984
Trú tại: xóm T, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình

3.6. Bùi Mạnh Q, sinh năm 1996
Trú tại: xóm T, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình

3.7. Trần Minh T, sinh năm 1993
Trú tại: Tiểu khu 3, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình;

3.8. Nguyễn Minh N, sinh năm 1977
Trú tại: SN 120, tiểu khu 8, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình;

3.9. Trần Thanh T, sinh năm 1995
Trú tại: xóm M, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình;

3.10. Nguyễn Phương Ng, sinh năm 1990
Trú tại: tiểu khu 8, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình;

3.11. Trần Việt P, sinh năm 1987
Trú tại: tiểu khu 11, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình;

3.12. Đinh Công D, sinh năm 1980
Trú tại: xóm Mỏ, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

3.13. Bùi Xuân H, sinh năm 2000
Trú tại: xóm Đ, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

3.14. Dương Mạnh H, sinh năm 1986
Trú tại: tiểu khu S, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

3.15. Trần Đình D, sinh năm 1980
Trú tại: xóm C, xã Tân V, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

3.16. Nguyễn Trung K, sinh năm 1997

Trú tại: tiểu khu 11, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

3.17. Nguyễn Thanh B, sinh năm 1992

Trú tại: tiểu khu 6, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

3.18. Bùi Duy T, sinh năm 1991

Trú tại: xóm Đ, xã N, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

3.19. Hoàng Trần T, sinh ngày 13/10/2002

Trú tại: xóm M, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

3.20. Nguyễn Đàm Quang M, sinh năm 1991

Trú tại: xóm T, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

(Những người làm chứng vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 45 phút, ngày 08/01/2019, Công an huyện Lương Sơn phát hiện bắt quả tang Lý Đình T và Hoàng Công Q có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại khu Đông Dương thuộc TK13 thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Khoảng 22 giờ 15 phút, ngày 08/01/2019, Công an huyện Lương Sơn cũng bắt quả tang Bùi Mạnh Q cùng Nguyễn Trường G đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực cầu Bãi Sỏi thuộc xóm Đ, xã N, huyện L, Hòa Bình. Qua điều tra, T, Q, G khai nguồn gốc ma túy mà các đối tượng sử dụng là mua của T nhà ở Bãi Lạnh, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình với số tiền 300.000 đồng/1 gói.

Ngày 09/01/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn ra Lệnh tạm giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Minh T và Bùi Thanh L đồng thời ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Minh T. Cơ quan Công an phát hiện bên trong chỗ ở của Trần Minh T có Hoàng Việt A, Phạm Thị Diệu L, Phạm Thùy L, đều có HKTT: tại thành phố H, tỉnh Hòa Bình và Trần Thị O, HKTT: P, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Tiến hành kiểm tra phát hiện bên trong túi xách của Phạm Thùy L có một túi nilon màu trắng bên trong chứa các chất tinh thể dạng đá. Ngoài ra, còn phát hiện và thu giữ tại chỗ ở của Tuấn 05 gói nilon màu trắng gồm 03 gói nilon chứa các tinh thể dạng đá ở dưới đất giường ngủ và 02 gói nilon chứa chất dạng bột tại góc bên phải ban thờ; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy tổng hợp dạng đá, bên trong có ống thủy tinh có dính tạp chất nghi là ma túy; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy loại Ketamine.

Quá trình thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Bùi Thanh L, Cơ quan bắt giữ Long trong khi Bùi Thanh L đang điều khiển xe ô tô Mazda3 BKS: 28A-06203 trên đường đến nhà T, khám xét trên xe có 25 gói nilon màu trắng có kích thước khác nhau bên trong chứa các chất tinh thể dạng đá và các chất dạng bột.

Kết luận giám định số 258/C09-TT2, ngày 18/01/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công An có kết luận mẫu vật thu giữ trong ống thủy tinh thu giữ của Lý Đình T và Hoàng Công Q là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,024 gam.

Kết luận giám định số 259/C09-TT2, ngày 29/01/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận mẫu vật thu giữ trong coóng thủy tinh thu giữ của Bùi Mạnh Q và Nguyễn Trường G là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,081 gam.

Kết luận giám định số 14/KLGD-CAT-PC09, ngày 31/01/2019 của phòng PC09 Công an tỉnh Hòa Bình kết luận số mẫu vật thu giữ được khi khám xét chỗ ở của Trần Minh T và trên xe ô tô là ma túy, gồm hai loại là Methamphetamine có khối lượng 5,44gam và ma túy loại Ketamine có khối lượng 8,25gam.

Kết luận giám định số 300/C09-TT2, ngày 23/01/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận mẫu vật bám dính trong coóng thủy tinh thu giữ tại nhà Trần Minh T là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,032gam.

Quá trình điều tra, Trần Minh T khai nhận nguồn gốc số ma túy thu giữ tại nhà T là ma túy tổng hợp dạng đá mua của một người phụ nữ tên Q nhà ở khu vực cầu Trắng thuộc thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Tuần mua trước khi bị bắt khoảng 03 ngày, trọng lượng 10 gam với giá 7.000.000 đồng. Sau khi mua được T mang về chỗ ở và sử dụng cân điện tử, chia nhỏ thành hai loại để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện, một loại có trọng lượng 0,15 gam bán với giá 300.000 đồng và một loại có trọng lượng 0,3 gam bán với giá 500.000 đồng. Số ma túy Ketamine Cơ quan Công an thu giữ được tại xe ô tô, Trần Minh T mua của một người tên Tr ở Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, có trọng lượng 10 gam với giá 10.000.000 đồng về để bán nhưng chưa bán được cho ai thì bị bắt.

Trần Minh T thừa nhận đã bán ma túy từ lâu, đã bán nhiều lần. Trần Minh T chỉ nhớ đã bán ma túy cho một số đối tượng quen biết ở khu vực thị trấn Lương Sơn, còn lại nhiều đối tượng khác đến mua ma túy thì T chỉ biết mặt mà không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Quá trình điều tra xác định được Bùi Thành L đã khai nhận từ khoảng đầu năm 2018, L thường xuyên đến nhà Trần Minh T để chơi và bán ma túy hộ T, được trả công bằng việc sử dụng ma túy.

Kết quả điều tra các đối tượng mua ma túy của T, L đã khai nhận và T, L đã thừa nhận bán ma túy cho các đối tượng, cụ thể như sau:

- Nguyễn Trung K, trú tại tiểu khu 11, thị trấn L khai nhận đã nhiều lần mua ma túy của Trần Minh T và được T và Bùi Thanh L bán cho nhiều lần nên K không nhớ hết được, chỉ nhớ ngày 08/01/2019 và ngày 09/01/2019 đã mua ma túy của T và L: Khoảng 21 giờ ngày 09/01/2019, K gọi điện thoại cho Trần Minh T để hỏi mua ma túy về sử dụng, T bảo cứ lên nhà, K điều khiển xe mô tô BKS: 28G1-19858 đi lên nhà T, K được Bùi Thanh L bán cho một gói ma túy giá 300.000 đồng. Ngày 08/01/2019, K đã ba lần đến mua ma túy của Trần Minh T về để sử dụng, mỗi lần mua một gói ma túy giá 300.000đồng.

- Nguyễn Phương Ng trú tại tiểu khu 8, thị trấn Lương Sơn, khai: Khoảng 19 giờ ngày 08/01/2019, Ng đi lên chỗ ở của T để mua ma túy về sử dụng, khi lên đến nơi chỉ có một mình T ở nhà, Ng mua của T một gói ma túy giá 500.000 đồng. Trước đó vào

ngày 06/01/2019 (Nghĩa không nhớ được là khoảng mấy giờ), Ng có đi lên chỗ ở của T để mua một gói ma túy với giá 500.000đồng về để sử dụng.

- Nguyễn Minh N, trú tại tiểu khu 8, thị trấn Lương Sơn khai nhận đã nhiều lần mua ma túy của Trần Minh T, những lần mua ma túy có lúc T trực tiếp bán, có lúc được L bán ma túy. Do đã mua nhiều lần nên N không nhớ hết được những lần đi mua ma túy, N nhớ ngày 06/01/2019 đến nhà T mua 300.000 đồng ma túy thì được L là người trực tiếp bán ma túy.

- Nguyễn Thanh B, trú tại tiểu khu 6, thị trấn Lương Sơn khai đã nhiều lần mua ma túy của Trần Minh T nhưng chỉ nhớ ngày 06/01/2019, Bình đưa 500.000 đồng cho T và được L đưa cho một gói ma túy.

- Trần Việt P, trú tại tiểu khu 11, thị trấn Lương Sơn khai đã nhiều lần mua ma túy của T về để sử dụng, P không nhớ được các ngày cụ thể mua ma túy, mỗi lần đến mua ma túy của T, P mua một gói ma túy giá 300.000đồng.

- Nguyễn Đàm Quang M, trú tại xóm Đ, xã H, huyện Lương Sơn khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 06/01/2019, M mua của T một gói ma túy giá 300.000đồng.

- Dương Mạnh H, trú tại tiểu khu L, thị trấn Lương Sơn khai đã nhiều lần mua ma túy của Trần Minh T, mỗi lần mua một gói với giá 300.000 đồng, H nhớ chính xác mua vào các ngày 25/12/2018, ngày 06/01/2019 và ngày 08/01/2019. Lần mua ma túy vào ngày 06/01/2019, thì được L là trực tiếp bán ma túy.

- Đinh Công D, trú tại xóm M, thị trấn Lương Sơn khai đã nhiều lần mua ma túy của T. Ngày 09/01/2019, D cùng với Trần Đình Gi, đi lên chỗ ở của T để mua ma túy. Khi lên đến nơi thì gặp L, L là người trực tiếp bán cho D một gói ma túy giá 300.000 đồng.

- Trần Thanh T, trú tại xóm M, thị trấn Lương Sơn khai đã mua ma túy của Trần Minh T khoảng 10 lần, mỗi lần mua một gói giá 300.000đồng. Lần gần nhất T mua ma túy của T là vào ngày 06/01/2019.

- Bùi Xuân H, trú tại xóm Đ, xã L khai nhận khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 08/01/2019, H đến nhà T mua một gói ma túy giá 300.000 đồng.

- Bùi Duy T, trú tại xóm Đ, xã N khai: Khoảng 10 giờ, ngày 09/01/2019, Th đến nhà T mua một gói ma túy với giá 300.000 đồng.

- Hoàng Trần T, trú tại xóm M, thị trấn Lương Sơn khai: Khoảng 15 giờ ngày 09/01/2019, Tiến cùng bạn tên là Th đến nhà T mua ma túy. Khi lên tới nơi thì gặp Bùi Thành L, T đưa cho L 300.000đồng, L đưa cho T một gói ma túy.

* Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ:

- 01 (Một) phong bì nguyên vẹn, một mặt ghi “MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY”, cán bộ giám định: Đỗ Thành Công, ngày niêm phong 31/01/2019, số nhận giám định số: 14 ngày 11/01/2019, số thông báo KLGD số: 11 ngày 31/01/2019. Cơ quan trưng cầu: Cơ quan CSĐT Công an huyện lương Sơn, Hòa Bình số: 35 ngày 11/01/2019, tên đối tượng Trần Minh Tuấn, tên mẫu vật Ketamine, số lượng 22, Methamphetamine, số lượng

08. Tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

- 01 (Một) phong bì nguyên vẹn, mặt trước ghi: " BỘ CÔNG AN, VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ, Số: 300/C09 (TT2); Kính gửi: Cơ quan CSĐT - CA. huyện Lương Sơn tỉnh Hòa Bình;" mặt sau tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và chữ ký của người liên quan.

- 01 (Một) phong bì nguyên vẹn, mặt trước ghi: "BỘ CÔNG AN, VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ, Số: 259/C09 (TT2); Kính gửi: Cơ quan CSĐT - CA. huyện Lương Sơn tỉnh Hòa Bình; Mẫu vật hoàn trả sau giám định", mặt sau ghi "Mẫu vật hoàn trả sau giám định" tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và chữ ký của người liên quan.

- 01 (Một) phong bì nguyên vẹn, mặt trước ghi: "BỘ CÔNG AN, VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ, Số: 258/C09 (TT2); Kính gửi: Cơ quan CSĐT - CA. huyện Lương Sơn tỉnh Hòa Bình; Mẫu vật hoàn trả sau giám định", mặt sau ghi "Mẫu vật hoàn trả sau giám định" tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và chữ ký của người liên quan.

- 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Trần Minh Tuấn (kèm theo hồ sơ vụ án).

- 01 (một) túi nilon màu trắng có viền xanh.

- 01 (một) chai nước bằng nhựa màu đỏ một mặt có chữ "Rồng đỏ", một mặt có chữ "REDDRAGON" nắp chai có màu đỏ được đục hai lỗ tròn, một lỗ gắn ống nhựa màu vàng nhạt.

- 01 (một) bật lửa ga nhựa màu đỏ, một mặt có chữ "Hoa Việt".

- 01 (một) chai nhựa có nắp màu xanh, nắp chai được đục hai lỗ, một lỗ được gắn ống hút màu đen; 01 (một) túi nilon màu trắng có viền xanh; 01 (một) bật lửa ga; 01 (một) bọc giấy bên trong chứa 20 (hai mươi) ống thủy tinh dài 40cm; 01 (một) đầu đĩa nhãn hiệu SAMSUNG loại Blu-ray3D; 01 (một) bộ lọc âm nhãn hiệu SAMSUNG; 01 (một) bộ loa nhãn hiệu SAMSUNG, bao gồm 01 (một) hộp loa hình chữ nhật và 04 (bốn) cây loa hình trụ dài, 01 (một) cây loa hình trụ ngắn; 23 (hai ba) túi nilon màu trắng có viền đỏ; 03 (ba) túi nilon màu trắng có viền xanh; 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu "HP" màu xám đen trên thân máy có ghi chữ Pavilion Core i5; 01 (một) màn hình máy tính nhãn hiệu "AOC"; 01 (một) bộ bàn phím máy tính nhãn hiệu "COMANRO"; 01 (một) chuột máy tính; 01 (một) máy quay Video nhãn hiệu "SONY"; 01 (một) coóng thủy tinh; 01 (một) hộp cát tông có nhiều màu sắc bên trong có chứa 01 (một) cân điện tử, 07 (bảy) đoạn ống hút nhựa nhiều màu sắc kích thước khác nhau và 01 (một) bật lửa ga; 01 (một) túi nilon màu đỏ bên trong chứa nhiều đoạn ống hút nhựa có màu sắc khác nhau; 01 (một) bình thủy tinh có nắp nhựa màu xanh được đục hai lỗ tròn, một lỗ gắn một đoạn ống nhựa nhiều màu sắc; 01 (một) đầu khò gas; 01 (một) túi nilon màu trắng có viền đỏ; 02 (hai) mắt Camera nhãn hiệu "KB Vision"; 02 (hai) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại máy 3310, một chiếc màu trắng bạc, một chiếc màu vàng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại máy 8800E-1 màu vàng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG loại máy J6 màu đen; 01 (một) đầu dữ liệu của Camera loại máy

“KB VISION” model: RX- 8108N2 màu đen bạc; Tiền Việt Nam là 3.755.000đ (Ba triệu bảy trăm năm mươi năm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 02/CT-VKSLS, ngày 26/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố các bị cáo Trần Minh T, Bùi Thanh L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Trần Minh T theo quy định tại các điểm b, p khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự. Bùi Thanh L theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Trần Minh T, Bùi Thanh L theo bản cáo trạng số 02/CT-VKSLS, ngày 26/12/2019 và bổ sung quyết định truy tố bị cáo Bùi Thanh L theo điểm p khoản 2 điều 251 BLHS, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Minh T, Bùi Thanh L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, p khoản 2 điều 251; điểm r, s khoản 1 điều 51; điều 38; điều 17, điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo:Trần Minh Tuấn mức án từ 8 (tám) đến 9 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/01/2019.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b,p khoản 2 điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38 điều 17, điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo:Bùi Thanh L mức án từ 7 (bảy) đến 8 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/01/2019.

+ Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (Một) phong bì nguyên vẹn, một mặt ghi “MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY”, cán bộ giám định: Đỗ Thành C, ngày niêm phong 31/01/2019, số nhận giám định số: 14 ngày 11/01/2019, số thông báo KLGĐ số: 11 ngày 31/01/2019. Cơ quan trung cầu: Cơ quan CSĐT Công an huyện lương Sơn, Hòa Bình số: 35 ngày 11/01/2019, tên đối tượng Trần Minh T, tên mẫu vật Ketamine, số lượng 22; Methamphetamine, số lượng 08. Tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

+ 01 (Một) phong bì nguyên vẹn, mặt trước ghi: " BỘ CÔNG AN, VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ, Số: 300/C09 (TT2); Kính gửi: Cơ quan CSĐT - CA. huyện Lương Sơn tỉnh Hòa Bình;" mặt sau tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và chữ ký của người liên quan.

+ 01 (Một) phong bì nguyên vẹn, mặt trước ghi: "BỘ CÔNG AN, VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ, Số: 259/C09 (TT2); Kính gửi: Cơ quan CSĐT - CA. huyện Lương Sơn tỉnh Hòa Bình; Mẫu vật hoàn trả sau giám định", mặt sau ghi "Mẫu vật hoàn trả sau giám định" tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và chữ ký của người liên quan.

+ 01 (một) túi nilon màu trắng có viền xanh.

+ 01 (một) chai nước bằng nhựa màu đỏ một mặt có chữ "Rồng đỏ", một mặt có chữ "REDDRAGON" nắp chai có màu đỏ được đục hai lỗ tròn, một lỗ gắn ống nhựa màu vàng nhạt.

+ 01 (một) bát lửa ga nhựa màu đỏ, một mặt có chữ "Hoa Việt".

+ 01 (Một) phong bì nguyên vẹn, mặt trước ghi: "BỘ CÔNG AN, VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ, Số: 258/C09 (TT2); Kính gửi: Cơ quan CSĐT - CA. huyện Lương Sơn tỉnh Hòa Bình; Mẫu vật hoàn trả sau giám định", mặt sau ghi "Mẫu vật hoàn trả sau giám định" tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và chữ ký của người liên quan.

+ 01 (một) chai nhựa có nắp màu xanh, nắp chai được đục hai lỗ, một lỗ được gắn ống hút màu đen; 01 (một) túi nilon màu trắng có viền xanh; 01 (một) bật lửa ga; 01 (một) bọc giấy bên trong chứa 20 (hai mươi) ống thủy tinh dài 40cm; 23 (hai ba) túi nilon màu trắng có viền đỏ; 03 (ba) túi nilon màu trắng có viền xanh; 01 (một) coóng thủy tinh; 01 (một) hộp cát tông có nhiều màu sắc bên trong có chứa 01 (một) cân điện tử, 07 (bảy) đoạn ống hút nhựa nhiều màu sắc kích thước khác nhau và 01 (một) bật lửa ga; 01 (một) túi nilon màu đỏ bên trong chứa nhiều đoạn ống hút nhựa có màu sắc khác nhau; 01 (một) bình thủy tinh có nắp nhựa màu xanh được đục hai lỗ tròn, một lỗ gắn một đoạn ống nhựa nhiều màu sắc; 01 (một) đầu khò gas; 01 (một) túi nilon màu trắng có viền đỏ.

- Tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại máy 3310 màu vàng.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG loại máy J6 màu đen.

+ 02 (hai) mắt Camera nhãn hiệu "KB Vision".

+ 01 (một) đầu dữ liệu của Camera loại máy "KB VISION" model: RX- 8108N2 màu đen bạc.

- Trả cho bị cáo Trần Minh T: 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Trần Minh T (kèm theo hồ sơ vụ án); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại máy 3310 màu trắng bạc.

- Trả cho bà Nguyễn Thị B:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại máy 8800E-1 màu vàng.

+ 01 (một) đầu đĩa nhãn hiệu SAMSUNG loại Blu-ray3D.

+ 01 (một) bộ lọc âm nhãn hiệu SAMSUNG.

+ 01 (một) bộ loa nhãn hiệu SAMSUNG, bao gồm 01 (một) hộp loa hình chữ nhật và 04 (bốn) cây loa hình trụ dài, 01 (một) cây loa hình trụ ngắn.

+ 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu "HP" màu xám đen trên thân máy có ghi chữ Pavilion Core i5.

+ 01 (một) màn hình máy tính nhãn hiệu "AOC".

+ 01 (một) bộ bàn phím máy tính nhãn hiệu "COMANRO".

+ 01 (một) chuột máy tính.

+ 01 (một) máy quay Video nhãn hiệu "SONY".

-Đối với khoản tiền Việt Nam là 3.755.000đồng xử lý cụ thể như sau: cần tịch thu 1.200.000đồng sung công quỹ nhà nước là số tiền các bị cáo bán ma túy, trả lại cho bà Nguyễn Thị B số tiền 2.550.000đồng là số tiền bị cáo T vay của bà B.

Truy thu sung quỹ nhà nước số tiền 6.900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng) của bị cáo Trần Minh T là số tiền do các bị cáo phạm tội mà có.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Minh T, Bùi Thanh L đồng ý về tội danh, điều luật và về xử lý vật chứng mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng; về

mức hình phạt các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lương Sơn và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Trần Minh T, Bùi Thanh L là các đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng Trần Minh T đã mua ma túy về trực tiếp bán và nhờ Bùi Thanh L bán cho các đối tượng nghiện trên địa bàn nhằm mục đích hưởng lợi.

Trần Minh T khai mua ma túy của người phụ nữ tên Q ở thành phố Hòa Bình và người đàn ông tên Tr ở quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. T đã bán ma túy cho nhiều người nhưng không nhớ hết người đến mua chỉ nhớ đã bán ma túy cho một số người. Cụ thể Trần Minh T nhớ đã bán ma túy cho Nguyễn Minh N, trú tại: tiểu khu 8, thị trấn L; Nguyễn Phương Ng, trú tại: tiểu khu 8, thị trấn L; Nguyễn Trung K, trú tại: tiểu khu 11 thị trấn Lương Sơn; Trần Việt P, trú tại: tiểu khu 11, thị trấn L; Dương Mạnh H, trú tại: tiểu khu Liên Sơn, thị trấn L; Nguyễn Thanh B, trú tại: Tiểu khu 6, thị trấn Lương Sơn; Bùi Thanh L, trú tại: xóm M, thị trấn L, Lương Sơn, Hòa Bình.

Bùi Thanh L đã nhiều lần bán ma túy giúp Trần Minh T, được T trả công bằng việc sử dụng ma túy. Bùi Thanh L đã trực tiếp bán ma túy một số đối tượng gồm Nguyễn Minh N, trú tại: tiểu khu 8, thị trấn L; Nguyễn Trung K, trú tại: tiểu khu 11 thị trấn L; Đinh Công D; trú tại: xóm M, thị trấn L; Hoàng Trần T, trú tại: xóm M, thị trấn L; Bùi Văn T, trú tại: xã S, L, Hòa Bình; Đinh Mạnh D, trú tại: Suối Bu, Trường S, Lương Sơn, Hòa Bình; Dương Mạnh H, trú tại: tiểu khu Liên S, thị trấn L; Nguyễn Thanh B, trú tại: tiểu khu 6, thị trấn L. Khi cơ quan công an thi hành lệnh bắt khẩn cấp đối với Bùi Thanh L, thu giữ trên chiếc xe ô tô do L điều khiển 5,44 gam ma túy methametamin và 8,25 gam ketamin, L khai số ma túy trên là do T đưa cho L để bán cho các đối tượng nghiện.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Trần Minh T, Bùi Thanh L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Bởi lẽ, các bị cáo Trần Minh T, Bùi Thanh L nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện, các bị cáo bán cho từng người đến mua. Đối với bị cáo Trần Minh T đã chủ động mua hai chất ma túy là methametamin và ketamin của các đối tượng ở quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội và thành phố Hòa Bình, mục đích về vừa sử dụng và bán kiếm lời. Ngày 08/1/2019, T giao cho Bùi Thanh L một hộp ma túy, L cất vào xe ô tô nhằm mục đích để L bán kiếm lời. Khi cơ quan công an bắt khẩn cấp đối với L, thu giữ trong xe ô tô do L điều khiển 02 chất ma túy gồm 5,44 gam ma túy methametamin và 8,25 gam Ketamin. L khai khi T giao ma túy cho L thì bản thân L biết đó là ma túy

nhưng không biết có hai chất ma túy và lượng ma túy nhiều như vậy. Khi bắt bị cáo L, cơ quan công an thu giữ số ma túy trên, do vậy bị cáo L phải chịu trách nhiệm về lượng ma túy bị cáo quản lý, là đồng phạm với bị cáo T về hành vi trên. Do đó, Viện kiểm sát truy tố hai bị cáo và bổ sung việc truy tố đối với bị cáo L về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét vai trò của các bị cáo: trong vụ án này Trần Minh T và Bùi Thanh L thực hiện hành vi phạm tội là có sự thông nhất bàn bạc, trong đó Trần Minh Tuấn là người chủ mưu đã chủ động đi mua ma túy, chia nhỏ gói ma túy và trực tiếp bán ma túy cho các đối tượng nghiện. Đối với Bùi Thanh L cũng là đối tượng nghiện, bán hộ ma túy cho T và được T trả công bằng việc sử dụng chất ma túy. Trong quá trình thực hiện cả hai bị cáo đều đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện, do đó hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, bị cáo Tuấn có vai trò lớn hơn, Long có vai trò vừa là người thực hành, vừa là người giúp sức trong vụ án.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người sử dụng và là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội, tội phạm hình sự khác.

Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện thái độ xem thường pháp luật, nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thay đổi nhận thức về ma túy, có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[3] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Hai bị cáo có nhân thân xấu: Đối với bị cáo Trần Minh T, năm 2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xử phạt 12 về tội trộm cắp tài sản bị cáo chưa chấp hành xong án phí tuy nhiên thời điểm phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, căn cứ điều 107 BLHS thì lần phạm tội này của bị cáo không bị coi là tái phạm.

Đối với bị cáo Bùi Thanh L, năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn xử phạt 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án, thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích. Các bị cáo Trần Minh T, Bùi Thành L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Trần Minh T, Bùi Thành L đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo đã tự khai nhận những lần mua bán ma túy trước đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 điều 51 BLHS; đối với bị cáo Bùi Thành L được sinh ra và lớn lên trong gia đình có công với cách mạng, có Ông nội là Bùi Văn C được tặng huân chương kháng chiến hạng nhất và huy chương chiến sỹ vẻ vang, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS, Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo Trần Minh T, Bùi Thanh L đều không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Trong vụ án này còn có các đối tượng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Đối với người phụ nữ tên Q là người đã bán ma túy cho T. Công an phường Đồng T cung cấp trên địa bàn phường Đồng T không có người phụ nữ nào có đặc điểm như mô tả của Trần Minh T. Đối với đối tượng tên Tr người đã bán Ketamin cho T. Công an phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy cung cấp tại địa bàn phường không có đối tượng nào có đặc điểm như mô tả của Trần Minh T. Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn sẽ tiếp tục xác minh các đối tượng trên, khi nào xác minh được sẽ tiến hành xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi cung cấp ma túy và địa điểm sử dụng ma túy cho các đối tượng Phạm Thị Diệu L, Trần Thị O, Hoàng Việt A và Phạm Thùy L của Trần Minh T. Căn cứ điểm a tiểu mục 6.2 Mục 6 Phần II và điểm b tiểu mục 7.3 Mục 7 Phần II của Thông tư liên tịch 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP chưa đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Trần Minh T.

Hành vi cất giấu 01 túi ma túy của Phạm Thùy L, ngày 12/08/2019 TAND huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình đã xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên không đề cập.

Đối với các đối tượng Phạm Thị Diệu L, Trần Thị O, Hoàng Việt A đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào tối ngày 09/01/2019 tại chỗ ở của Trần Minh T, hành vi của các đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP, đã bị xử lý hành chính.

Đối với Hoàng Công Quang, Bùi Mạnh Q, Nguyễn Trường Gi và Lý Đình T, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Công an huyện Lương Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP với mức phạt tiền với mỗi đối tượng là 750.000đồng.

Đối với các đối tượng Nguyễn Trung K, Nguyễn Phương Ng, Nguyễn Minh N, Nguyễn Thanh B, Trần Việt P, Nguyễn Đàm Quang M, Dương Mạnh H, Đinh Công D, Trần Thanh T, Bùi Xuân H là các đối tượng có sử dụng chất ma túy. Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn đã tiến hành ghi lời khai các đối tượng về việc mua ma túy của Trần Minh T và Bùi Thanh L, mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân, chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm hình sự nên không đề cập xem xét.

Quá trình điều tra Trần Minh T khai còn thuê Tr “Thọ” bán ma túy. Cơ quan công an đã triệu tập và xác minh, đối tượng Tr không có mặt tại địa phương, đi đâu không rõ. Cơ quan điều tra công an huyện Lương Sơn tiếp tục xác minh, khi nào xác minh làm rõ sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe ô tô Mazda3 BKS: 28A-06203, Qua tiến hành điều tra xác minh xác định chiếc xe trên của anh Nguyễn Xuân L, trú tại: tiểu khu 3, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình (là cậu của Trần Minh T) đứng tên đăng ký chính chủ.

Việc bị cáo T và L để ma túy trong xe ô tô Mazda3 BKS: 28A-06203 L hoàn toàn không biết. Cơ quan CSĐT đã tiến hành trao trả chiếc xe cho Nguyễn Xuân L nên HĐXX không đề cập xử lý.

Xét những đồ vật sau là vật Nhà nước cấm mua bán, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS, cụ thể:

+ 01 (Một) phong bì nguyên vẹn, một mặt ghi “MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY”, cán bộ giám định: Đỗ Thành Công, ngày niêm phong 31/01/2019, số nhận giám định số: 14 ngày 11/01/2019, số thông báo KLGĐ số: 11 ngày 31/01/ 2019. Cơ quan trưng cầu: Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn, Hòa Bình số: 35 ngày 11/01/2019, tên đối tượng Trần Minh Tuấn, tên mẫu vật Ketamine, số lượng 22; Methamphetamine, số lượng 08. Tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

+ 01 (Một) phong bì nguyên vẹn, mặt trước ghi: " BỘ CÔNG AN, VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ, Số: 300/C09 (TT2); Kính gửi: Cơ quan CSĐT - CA. huyện Lương Sơn tỉnh Hòa Bình;" mặt sau tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và chữ ký của người liên quan.

+ 01 (Một) phong bì nguyên vẹn, mặt trước ghi: "BỘ CÔNG AN, VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ, Số: 259/C09 (TT2); Kính gửi: Cơ quan CSĐT - CA. huyện Lương Sơn tỉnh Hòa Bình; Mẫu vật hoàn trả sau giám định", mặt sau ghi "Mẫu vật hoàn trả sau giám định" tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và chữ ký của người liên quan.

+ 01 (Một) phong bì nguyên vẹn, mặt trước ghi: "BỘ CÔNG AN, VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ, Số: 258/C09 (TT2); Kính gửi: Cơ quan CSĐT - CA. huyện Lương Sơn tỉnh Hòa Bình; Mẫu vật hoàn trả sau giám định", mặt sau ghi "Mẫu vật hoàn trả sau giám định" tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và chữ ký của người liên quan.

Đối với các vật sau các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng hoặc giá trị sử dụng không lớn nên cần tịch thu, tiêu hủy, cụ thể các vật sau:

+ 01 (một) túi nilon màu trắng có viền xanh; 01 (một) chai nước bằng nhựa màu đỏ một mặt có chữ "Rồng đỏ", một mặt có chữ "REDDRAGON" nắp chai có màu đỏ được đục hai lỗ tròn, một lỗ gắn ống nhựa màu vàng nhạt; 01 (một) bật lửa ga nhựa màu đỏ, một mặt có chữ "Hoa Việt"; 01 (một) chai nhựa có nắp màu xanh, nắp chai được đục hai lỗ, một lỗ được gắn ống hút màu đen; 01 (một) túi nilon màu trắng có viền xanh; 01 (một) bật lửa ga; 01 (một) bọc giấy bên trong chứa 20 (hai mươi) ống thủy tinh dài 40cm; 23 (hai ba) túi nilon màu trắng có viền đỏ; 03 (ba) túi nilon màu trắng có viền xanh; 01 (một) coóng thủy tinh; 01 (một) hộp cát tông có nhiều màu sắc bên trong có chứa 01 (một) cân điện tử, 07 (bảy) đoạn ống hút nhựa nhiều màu sắc kích thước khác nhau và 01 (một) bật lửa ga; 01 (một) túi nilon màu đỏ bên trong chứa nhiều đoạn ống hút nhựa có màu sắc khác nhau; 01 (một) bình thủy tinh có nắp nhựa màu xanh được đục hai lỗ tròn, một lỗ gắn một đoạn ống nhựa nhiều màu sắc; 01 (một) đầu khò gas; 01 (một) túi nilon màu trắng có viền đỏ.

- Tịch thu, phát mại, sung quỹ Nhà nước các đồ vật các bị cáo sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại máy 3310 màu vàng của bị cáo Tuấn.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG loại máy J6 màu đen của bị cáo Long.

+ 02 (hai) mắt Camera nhãn hiệu "KB Vision".

+ 01 (một) đầu dữ liệu của Camera loại máy "KB VISION" model: RX- 8108N2 màu đen bạc.

- Cần trả cho bị cáo Trần Minh T:

+ 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Trần Minh T (kèm theo hồ sơ vụ án) là giấy tờ tùy thân của bị cáo.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại máy 3310 màu trắng bạc, không liên quan đến vụ án.

- Xét các tài sản sau là của bà Nguyễn Thị B cho bị cáo T mượn để sử dụng, không liên quan đến việc phạm tội, bà B có đơn xin lại tài sản, cần trả cho bà Nguyễn Thị B, cụ thể:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại máy 8800E-1 màu vàng.

+ 01 (một) đầu đĩa nhãn hiệu SAMSUNG loại Blu-ray3D.

+ 01 (một) bộ lọc âm nhãn hiệu SAMSUNG.

+ 01 (một) bộ loa nhãn hiệu SAMSUNG, bao gồm 01 (một) hộp loa hình chữ nhật và 04 (bốn) cây loa hình trụ dài, 01 (một) cây loa hình trụ ngắn.

+ 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu "HP" màu xám đen trên thân máy có ghi chữ Pavilion Core i5.

+ 01 (một) màn hình máy tính nhãn hiệu "AOC".

+ 01 (một) bộ bàn phím máy tính nhãn hiệu "COMANRO".

+ 01 (một) chuột máy tính.

+ 01 (một) máy quay Video nhãn hiệu "SONY".

- Đối với số tiền 3.755.000 đồng thu giữ của Trần Minh T, trong đó đã xác định được có 2.550.000 đồng là tiền bà Nguyễn Thị B cho T vay để làm răng, xét số tiền này không liên quan đến vụ án, bà B có yêu cầu xin lại do đó cần trả lại cho bà Nguyễn Thị B.

Số tiền còn lại là 1.200.000 đồng cả L và T đều xác nhận là tiền do L thu được từ việc bán ma túy và đưa cho T. Ngoài ra, T còn khai nhận đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện, T xác nhận lời khai của các đối tượng đã mua ma túy của T trong quá trình điều tra là đúng, số tiền mà T thu được từ việc bán ma túy cho các đối tượng nghiện là 6.900.000 đồng, số tiền này bị cáo đã chi tiêu hết. Như vậy tổng số tiền T thu được từ việc bán ma túy là 8.100.000 đồng, do đó cần tịch thu 1.200.000 đồng đã thu giữ và truy thu số tiền 6.900.000 đồng mà T thu được từ việc bán ma túy để sung công quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Minh T, Bùi Thanh L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, p khoản 2 điều 251; điểm r, s khoản 1 điều 51; điều 58; điều 17, điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo Trần Minh T 8 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/01/2019.

Áp dụng: điểm b, p khoản 2 điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 58, điều 17, điều 38 BLHS. Xử phạt Bùi Thanh L 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/01/2019.

2. Về vật chứng của vụ án: áp dụng điều 46, điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) phong bì nguyên vẹn, một mặt ghi “MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY”, cán bộ giám định: Đỗ Thành Công, ngày niêm phong 31/01/2019, số nhận giám định số: 14 ngày 11/01/2019, số thông báo KLGD số: 11 ngày 31/01/ 2019. Cơ quan trưng cầu: Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn, Hòa Bình số: 35 ngày 11/01/2019, tên đối tượng Trần Minh Tuấn, tên mẫu vật Ketamine, số lượng 22; Methamphetamine, số lượng 08. Tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

+ 01 (Một) phong bì nguyên vẹn, mặt trước ghi: " BỘ CÔNG AN, VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ, Số: 300/C09 (TT2); Kính gửi: Cơ quan CSĐT - CA. huyện Lương Sơn tỉnh Hòa Bình;" mặt sau tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và chữ ký của người liên quan.

+ 01 (Một) phong bì nguyên vẹn, mặt trước ghi: "BỘ CÔNG AN, VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ, Số: 259/C09 (TT2); Kính gửi: Cơ quan CSĐT - CA. huyện Lương Sơn tỉnh Hòa Bình; Mẫu vật hoàn trả sau giám định", mặt sau ghi "Mẫu vật hoàn trả sau giám định" tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và chữ ký của người liên quan.

+ 01 (Một) phong bì nguyên vẹn, mặt trước ghi: "BỘ CÔNG AN, VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ, Số: 258/C09 (TT2); Kính gửi: Cơ quan CSĐT - CA. huyện Lương Sơn tỉnh Hòa Bình; Mẫu vật hoàn trả sau giám định", mặt sau ghi "Mẫu vật hoàn trả sau giám định" tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và chữ ký của người liên quan.

+ 01 (một) túi nilon màu trắng có viền xanh;

+ 01 (một) chai nước bằng nhựa màu đỏ một mặt có chữ "Rồng đỏ", một mặt có chữ "REDDRAGON" nắp chai có màu đỏ được đục hai lỗ tròn, một lỗ gắn ống nhựa màu vàng nhạt;

+ 01 (một) bật lửa ga nhựa màu đỏ, một mặt có chữ "Hoa Việt";

+ 01 (một) chai nhựa có nắp màu xanh, nắp chai được đục hai lỗ, một lỗ được gắn ống hút màu đen;

+ 01 (một) túi nilon màu trắng có viền xanh;

+ 01 (một) bật lửa ga;

+ 01 (một) bọc giấy bên trong chứa 20 (hai mươi) ống thủy tinh dài 40cm;

- + 23 (hai ba) túi nilon màu trắng có viền đỏ;
 - + 03 (ba) túi nilon màu trắng có viền xanh;
 - + 01 (một) coóng thủy tinh;
 - + 01 (một) hộp cát tông có nhiều màu sắc bên trong có chứa 01 (một) cân điện tử,
- 07 (bảy) đoạn ống hút nhựa nhiều màu sắc kích thước khác nhau và 01 (một) bật lửa ga;
- + 01 (một) túi nilon màu đỏ bên trong chứa nhiều đoạn ống hút nhựa có màu sắc khác nhau;
 - + 01 (một) bình thủy tinh có nắp nhựa màu xanh được đục hai lỗ tròn, một lỗ gắn một đoạn ống nhựa nhiều màu sắc;
 - + 01 (một) đầu khò gas;
 - + 01 (một) túi nilon màu trắng có viền đỏ.
- Tịch thu, phát mại, sung quỹ Nhà nước:
- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại máy 3310 màu vàng.
 - + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG loại máy J6 màu đen.
 - + 02 (hai) mắt Camera nhãn hiệu "KB Vision".
 - + 01 (một) đầu dữ liệu của Camera loại máy "KB VISION" model: RX- 8108N2 màu đen bạc.
- Trả cho bị cáo Trần Minh Tuấn:
- + 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Trần Minh Tuấn (kèm theo hồ sơ vụ án).
 - + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại máy 3310 màu trắng bạc.
- Trả cho bà Nguyễn Thị Bình:
- + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại máy 8800E-1 màu vàng.
 - + 01 (một) đầu đĩa nhãn hiệu SAMSUNG loại Blu-ray3D.
 - + 01 (một) bộ lọc âm nhãn hiệu SAMSUNG.
 - + 01 (một) bộ loa nhãn hiệu SAMSUNG, bao gồm 01 (một) hộp loa hình chữ nhật và 04 (bốn) cây loa hình trụ dài, 01 (một) cây loa hình trụ ngắn.
 - + 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu "HP" màu xám đen trên thân máy có ghi chữ Pavilion Core i5.
 - + 01 (một) màn hình máy tính nhãn hiệu "AOC".
 - + 01 (một) bộ bàn phím máy tính nhãn hiệu "COMANRO".
 - + 01 (một) chuột máy tính.
 - + 01 (một) máy quay Video nhãn hiệu "SONY".
- + Trả lại cho bà Nguyễn Thị B số tiền 2.550.000đồng (Hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) trong phong bì thu giữ của bị cáo Trần Minh T.
- Tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 8.100.000đồng (tám triệu một trăm nghìn đồng) của bị cáo Trần Minh T, trong đó có 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng) trong phong bì thu giữ của bị cáo T, số tiền trên được đựng trong 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi "tiền thu giữ Trần Minh T" số tiền Việt Nam là 3.750.000đồng. Tiếp tục truy thu số tiền 6.900.000đồng (sáu triệu chín trăm nghìn đồng) đối với bị cáo Trần Minh T.

Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình theo biên bản bàn giao vật chứng, ngày 09/01/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

3. Về án phí: áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Các bị cáo Trần Minh T, Bùi Thanh L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND h. Lương Sơn;
- C.A h. Lương Sơn;
- THA DS H. Lương Sơn
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình
- Trại tạm giam Công an tỉnh
- Bị cáo;
- Người tham gia TT;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Lan